

Số: 2520/QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 19 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án ứng phó với bão mạnh,
siêu bão của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Công văn số 3912/VPCP-KTN ngày 30/5/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai các nhiệm vụ nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó với tình huống siêu bão;

Căn cứ Công văn số 274/PCTTTW ngày 06/12/2014 của Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương về rà soát, xây dựng xây dựng ứng phó với bão mạnh, siêu bão và công văn số 16/PCTTTW ngày 11/3/2015 của Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương về việc định hướng xây dựng phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tại Tờ trình số 329/TTr-SNN-PCTT ngày 02 tháng 10 năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy – TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chỉ huy PCTT khu vực miền Nam;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Lưu: VT, S4.



Nguyễn Thanh Tịnh

**PHƯƠNG ÁN
ỨNG PHÓ VỚI BÃO MẠNH, SIÊU BÃO CỦA TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ²⁵²⁰ /QĐ-UBND
ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ-XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

1. Vị trí địa lý

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc khu vực miền Đông Nam bộ, có diện tích tự nhiên 1.989,46 km², phía Đông Bắc giáp với tỉnh Bình Thuận, phía Tây giáp với thành phố Hồ Chí Minh, phía Bắc giáp tỉnh Đồng Nai, phía Nam và Tây Nam giáp Biển Đông, chiều dài bờ biển gần 156 km (kể cả huyện đảo là 305,4 km), vùng đặc quyền kinh tế biển trên 100.000km², có tuyến hàng hải quốc tế đi ngang, tàu biển ra vào các cảng thuộc các tỉnh phía nam và tàu quá cảnh Campuchia đi qua. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nằm trên trục đường xuyên A, có hệ thống cảng biển, sân bay và mạng lưới đường sông, đường biển thuận lợi, các đường quốc lộ 51, 55, 56 cùng với hệ thống đường tỉnh lộ, huyện lộ là những mạch máu chính gắn kết quan hệ toàn diện của Bà Rịa - Vũng Tàu với các tỉnh khác trong cả nước và quốc tế.

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có 06 huyện và 02 thành phố, gồm thành phố Bà Rịa thành phố Vũng Tàu, huyện Long Điền, Huyện Đất Đỏ, Huyện Xuyên Mộc, huyện Tân Thành, Huyện Châu Đức và huyện đảo là huyện Côn Đảo (cách Vũng Tàu 97 hải lý khoảng 180 km), gồm 82 xã, phường, thị trấn; trong đó có 05 huyện, thành phố với 25 xã, phường ven biển.

2. Đặc điểm địa hình

Địa hình toàn vùng phân đất liền có xu hướng dốc ra biển. Tuy nhiên ở sát biển vẫn có một số núi cao. Núi có độ cao lớn nhất chỉ khoảng 500 m. Phần đất liền (chiếm 96% diện tích của tỉnh) thuộc bậc thềm cao nguyên Di Linh - vùng Đông Nam Bộ, độ nghiêng từ tây bắc xuống đông nam, giáp biển Đông. Quần đảo Côn Đảo (chiếm 4% diện tích của tỉnh) gồm 16 đảo lớn nhỏ, trong đó đảo Côn Sơn có diện tích lớn nhất rộng 57,5 km², cách Vũng Tàu 180 km.

Toàn tỉnh có hơn ¼ diện tích đồi núi, thung lũng thấp, có trên 50 ngọn núi cao 100 m trở lên, khi ra biển tạo thành nhiều vũng, vịnh, mũi, bán đảo, đảo. Độ cao trên 400 - 500 m có núi Ông Trịn, núi Chúa, núi Thánh Giá. Địa hình tập trung vào 4 loại đặc trưng (đồng bằng hẹp, các núi, gò đồi, thềm lục địa).

Tỉnh có nhiều sông suối, hệ thống thủy lợi, hồ chứa nước lớn nhỏ, đê điều, kè biển - sông... tổng 27 hồ lớn nhỏ, 14 đập dâng, 3 đê ngăn mặn, 2 đê ngăn lù, 01 kè biển, 01 kè sông, 3 kênh tiêu và 01 đê kè mỏ hàn biển, với tổng trữ lượng nước các hồ 314,7 triệu m³;

3. Khí hậu

- Bà Rịa - Vũng Tàu nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng của đại dương. Nhiệt độ trung bình khoảng 27⁰C; sự thay đổi nhiệt độ của các tháng trong năm không lớn. Số giờ nắng trong năm dao động trong khoảng 2.370 – 2.850 giờ và phân phối đều các tháng trong năm.

- Lượng mưa trung bình hàng năm thấp (khoảng 1.600 mm) và phân bố không đều theo thời gian, tạo thành hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, chiếm 90% lượng mưa cả năm; và 10% tổng lượng mưa tập trung vào mùa khô là các tháng còn lại trong năm.

- Khí hậu Bà Rịa - Vũng Tàu nhìn chung mát mẻ, rất phù hợp với du lịch, thuận lợi cho phát triển các loại cây công nghiệp dài ngày (như tiêu, điều, cao su, cà phê) và cho phát triển một nền lâm nghiệp đa dạng.

4. Dân số

Dân số tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tính đến 2014 là: 1.059.537 người. Mật độ: 533 người/Km². Dân số thành thị chiếm 50,52%, nông thôn chiếm 49,48% dân số toàn tỉnh. Nam giới chiếm 49,91%, nữ chiếm 50,09% dân số toàn tỉnh.

5. Đặc điểm kinh tế

Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Phía Nam, có 09 khu công nghiệp, trong đó có 05 khu công nghiệp đi vào hoạt động. Đặc biệt tỉnh có số lượng tàu thuyền lớn của ngư dân hoạt động khai thác thủy sản, với tổng 6.284 tàu thuyền lớn nhỏ, tổng công suất 1.048.745CV, với khoảng 37.800 thuyền viên (tính đến 31/3/2015) và hơn 2.000 tàu thuyền của các tỉnh bạn vào hoạt động trên vùng biển của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

- Giúp chính quyền và nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chủ động triển khai các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và sau bão xảy ra để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hiệu quả.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng chống thiên tai.

III. PHƯƠNG PHÁP, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Phương pháp chính của việc lập Phương án ứng phó là xây dựng từ dưới lên với các nguyên tắc cơ bản sau:

- Theo Phương châm “4 tại chỗ”: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện, vật tư tại chỗ và Hậu cần tại chỗ.

- Xây dựng Phương án phải đảm bảo 3 giai đoạn: trước, trong và sau thiên tai.

IV. CÁC KỊCH BẢN THIÊN TAI

I. Một số quy định sử dụng thống nhất

(*) Vùng bị ảnh hưởng của bão: Vùng ảnh hưởng của bão là toàn bộ vùng biển, hải đảo và đất liền (từ ven biển đến vùng núi) của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(*) Nhà ở: Phân cấp công trình nhà ở thực hiện theo Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng.

(*) Công trình có thể sử dụng làm nơi tập kết, sơ tán dân đến: nhà kiên cố của người dân, công trình công cộng bao gồm công trình giáo dục (nhà trẻ, mẫu giáo, phổ thông các cấp, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, trường nghiệp vụ...), công trình y tế (Bệnh viện, trạm y tế...), nhà đa năng, khách sạn, ký túc xá, trụ sở cơ quan... được phân cấp theo quy định.

(*) Bão được phân theo các cấp với tốc độ gió như sau:

- Bão cấp 8-9 (bão): có sức gió từ 62 km/h đến 88 km/h.

- Bão cấp 10-11 (bão mạnh): có sức gió 89 km/h đến 117 km/h.

- Bão cấp 12-15 (bão rất mạnh): có sức gió từ 118 km/h đến 183 km/h.

- Siêu bão (cấp 16-17 và trên cấp 17) có sức gió từ 184 đến 220 km/h và lớn hơn 220 km/h.

(*) Vùng ảnh hưởng của lũ: là vùng ngập lũ cục bộ, trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu được xác định ở các khu vực:

- Khu vực thấp, trũng đã thường xuyên xảy ra ngập: Xã Phước Long Thọ, xã Láng dài, Thị trấn Đất Đỏ và xã Phước Hội của Huyện Đất Đỏ; xã Sơn Bình và Suối Rao của Huyện Châu Đức; xã Mỹ Xuân, dọc QL51 khu vực xã Tân Phước, xã Phước Hòa, Thị trấn Phú Mỹ của huyện Tân Thành.

- Khu vực hạ du hồ Sông Ray: xã Hòa Bình, Phước Tân, Phước Thuận, Hòa Hưng của huyện Xuyên Mộc; xã Sơn Bình, Suối Rao của huyện Châu Đức; xã Láng Dài, Lộc An, Phước Hội, Phước Long Thọ của huyện Đất Đỏ.

- Khu vực hạ du hồ Đá Đen: Xã Nghĩa Thành của Huyện Châu Đức; xã Châu Pha của huyện Tân Thành; xã Tân Hưng, Hòa Long, phường Long Hương, Phước Hưng, Phước Hiệp của thành phố Bà Rịa.

(*) Các xã, phường, thị trấn chịu ảnh hưởng trực tiếp khi bão đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp và có khu vực bị ngập sâu từ 1,5m trở lên bao gồm:

+ Phường 1, 2, 3, 5, 6, 9,10,11,12, Thắng Tam, xã Long Sơn thuộc thành phố Vũng Tàu.

+ Phường Phước Trung thuộc thành phố Bà Rịa.

+ Thị trấn Long Hải, xã Phước Tỉnh, xã Phước Hưng thuộc huyện Long Điền.

+ Thị trấn Phước Hải, xã Lộc An thuộc Huyện Đất Đỏ.

+ Xã Phước Thuận, Bung Riềng, Bình Châu thuộc Huyện Xuyên Mộc.

+ Thị trấn Phú Mỹ, xã Mỹ Xuân, Tân Hải, Tân Hòa, Phước Hòa, Tân Phước thuộc huyện Tân Thành.

2. Kịch bản thiên tai

Theo số liệu thống kê về các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trong quá khứ đã tác động trực tiếp và ảnh hưởng đến tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như: Bão số 5/1997, triều cường, mưa lớn, lũ năm 1999, 2000, 2001, bão số 9/2006, bão số 1/2012. Tuy nhiên theo yêu cầu cấp bách về thời gian, nên trong Phương án này chỉ xây dựng phương án ứng phó đối với 01 kịch bản về 01 loại hình thiên tai chính là bão, bão mạnh, siêu bão.

Các loại hình thiên tai khác như động đất, sóng thần, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán,... sẽ tiếp tục bổ sung và cập nhật vào Phương án sau.

Kịch bản là bão, bão mạnh, siêu bão như sau:

a. Bão và Bão mạnh (tức là bão từ cấp 8 đến cấp 11)

Các cơn bão đã từng xảy ra ở địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

- Bão số 5/1997 với bão cấp 9, giật cấp 10, chủ yếu hoạt động ở vùng ngoài khơi huyện Côn Đảo.

- Bão số 9/2006 với bão cấp 9, 10 giật cấp 11, 12 đổ bộ trực tiếp vào bờ biển tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bão số 01/2012 với bão cấp 8, giật cấp 9 đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

b. Bão rất mạnh và siêu bão (có gió từ cấp 12 trở lên)

Chưa từng xảy ra ở địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, tuy nhiên đã từng xảy ra ở các tỉnh Miền Trung: Bão số 6/2006 (bão Xangsane) đổ bộ trực tiếp vào thành phố Đà Nẵng với cấp 13, giật cấp 15, 16.

V. NỘI DUNG KỊCH BẢN

1. Bão và Bão mạnh (tức là bão từ cấp 8 đến cấp 11)

- Bão cấp 8-9: có sức gió từ 62 km/h đến 88 km/h.

- Bão cấp 10-11 (bão mạnh): có sức gió 89 km/h đến 117 km/h.

Theo Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam khu vực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thuộc vùng V, là vùng có tần số bão trung bình năm ít nhất trong số các vùng, mùa bão tập trung vào tháng 11, 12, đôi khi vào tháng 1 năm sau, lượng mưa lớn nhất trong 24 giờ đã ghi được là 180mm, cường độ bão ghi nhận được là cấp 10.

Nhận định nguy cơ bão đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền với bão mạnh cấp 12, 13, gió bão mạnh nhất có thể lên đến 60-65 m/s. Tuy nhiên không loại trừ có thể có siêu bão đổ bộ vào địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. . Bão rất mạnh và siêu bão (có gió từ cấp 12 trở lên)

- Bão cấp 13, vùng ven bờ biển, nước có thể dâng đến 2,0m;

- Bão cấp 15, 16, vùng ven bờ, nước biển dâng, trong bão có thể lên tới 3,0-3,2m và sóng rất lớn. Nước biển dâng sẽ ngập sâu vào đất liền và sóng lớn sẽ gây ảnh hưởng nặng đến những dãy nhà đầu tiên gần bờ biển. Hoàn lưu sau bão thường sẽ gây ra mưa lớn dẫn đến lũ một số khu vực nhất là đối với bão mạnh, siêu bão.

VI. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THEO KỊCH BẢN THIÊN TAI

1. Công tác truyền thông

- Các bản tin về bão của cơ quan khí tượng thủy văn được cập nhật và cung cấp cho các cơ quan truyền thông, các cơ quan chức năng để thực hiện thu phát cho các địa phương của huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

- Chuyển tải các văn bản chỉ đạo của TW, của Tỉnh đến các địa phương đến các cơ quan, đơn vị, quần chúng nhân dân.

- Trên biển: Tàu thuyền nhận thông tin từ Đài Tiếng nói Việt Nam, hệ thống Đài Thông tin Duyên hải và Bộ đội Biên phòng Tỉnh.

- Hình thức truyền thông tin từ huyện, thành phố đến xã, phường, thị trấn đến cộng đồng dân cư:

+ Qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

+ Qua loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động.

+ Qua các Đài VTV, BRT (phát thanh và truyền hình Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).

+ Nhận tin từ cấp trên qua: Điện thoại, Điện thoại di động, fax, vi tính...

Những việc cần tập trung như sau:

- Các đài truyền hình, truyền thanh, phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tăng cường thời lượng đưa tin, cảnh báo, lưu ý cho người dân, các cơ quan, đơn vị về cường độ, sức tàn phá của bão; đưa ra các số liệu thiệt hại các cơn bão trong lịch sử để mọi người nâng cao mức độ cảnh giác.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các Đài truyền hình cấp, Đài truyền phát thanh và truyền hình tỉnh... ưu tiên phát tin, đưa tin về thiên tai; những đơn vị không chấp hành xử lý theo quy định của pháp luật..

2. Tổ chức ứng phó (cường độ bão mạnh, chưa có phương tiện ứng cứu đảm bảo an toàn, nên cần tập trung cho công tác ứng phó trước và sau bão)

****Những công việc cần thực hiện như sau:***

- Chủ tịch UBND Tỉnh, huyện, thành phố phân công lãnh đạo UBND Tỉnh, huyện, thành phố phụ trách địa bàn để hỗ trợ, giúp đỡ các địa phương ứng phó và chỉ đạo khắc phục hậu quả.

- Thực hiện biện pháp huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ... trên địa bàn để tổ chức ứng phó.

- Tăng cường lực lượng hỗ trợ nhân dân và các cơ quan, tổ chức: chẳng chống nhà cửa, cơ quan trụ sở, kho tàng, bệnh viện, trường học, nhà xưởng, các cơ sở an ninh, quốc phòng... Đặc biệt phải an toàn tuyệt đối cho bệnh viện để sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân.

- Đề nghị các trường học của các cấp học và các doanh nghiệp trên địa bàn cho học sinh, sinh viên và công nhân tạm nghỉ để tránh bão.

- Thành lập các đội cấp cứu lưu động.

- Rà soát kế hoạch ứng cứu, nhất là các khu vực trọng điểm để sẵn sàng triển khai ngay sau khi bão bắt đầu suy yếu: lực lượng, phương tiện, vật tư, giải phóng lòng đường.

- Triển khai Phương án đảm bảo thông tin, dự phòng thông tin và đề phòng sự cố tê liệt hệ thống thông tin liên lạc: Đài phát dự phòng, điện thoại, pin, bộ đàm... dự phòng cho lãnh đạo Tỉnh, huyện, thành phố, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. (Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thực hiện).

- Đảm bảo trú ẩn an toàn cho lực lượng ứng phó khi bão đổ bộ để sẵn sàng triển khai ứng cứu ngay khi bão bắt đầu suy yếu.

- Thường xuyên báo cáo về Trung ương (Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn).

*** Nhiệm vụ cụ thể của các Địa phương, Sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh (là thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh):**

2.1. UBND huyện, thành phố.

Chủ tịch UBND huyện, thành phố là tổng chỉ huy trên địa bàn, chịu trách nhiệm:

+ Trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai.

+ Thông báo cho người dân chằng chống nhà cửa, kéo tàu thuyền nhỏ lên bờ, chằng giữ ổn định; tàu thuyền lớn cho neo đậu đúng quy định; yêu cầu tất cả thuyền viên rời khỏi tàu thuyền trước khi bão vào, kiểm tra phòng cháy nổ trên tàu.

+ Phân công lãnh đạo và cán bộ xuống địa bàn kiểm tra, đôn đốc.

+ Yêu cầu các đơn vị phải triển khai công tác phòng chống thiên tai của đơn vị.

+ Tổ chức kiểm tra, rà soát lại lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó, rà soát lại phương án sơ tán, kiểm tra và thực hiện công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán đến.

+ Hạn chế, cấm người đi lại trong thiên tai; thông báo cho học sinh, sinh viên tạm nghỉ học tránh bão khi có lệnh của tỉnh.

+ Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Công an Huyện, thành phố thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn, an ninh trật tự, bảo vệ tài sản trước, trong và sau thiên tai

+ Sẵn sàng phương án phòng chống lũ, vỡ hồ chứa do mưa kèm theo bão.

+ Đảm bảo thông tin liên lạc, kiểm soát tình hình, các khu vực trọng điểm cần phải tổ chức ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, báo cáo Tỉnh.

+ Đảm bảo lương thực, nước uống, y tế trước, trong và sau thiên tai

+ Ngay sau bão suy yếu, tổ chức ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

+ Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của huyện, thành phố, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đề nghị UBND, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh hỗ trợ.

2.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Hằng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh lập Kế hoạch hiệp đồng công tác PCTT – TKCN với các đơn vị lực lượng vũ trang đóng chân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, trong Kế hoạch nêu cụ thể về các kịch bản thiên tai và phân công trách nhiệm về địa bàn ứng phó xử lý của từng đơn vị cụ thể. Các lực lượng trong kế hoạch hiệp đồng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh gồm:

+ Lực lượng của Quân khu 7: Sư đoàn BB 302, Lữ đoàn Công binh 25. Lữ đoàn Tăng thiết giáp 26, Lữ đoàn pháo binh 75, Công ty Đông hải-QK7)

+ Lực lượng của Bộ Quốc phòng: Hải đoàn Biên phòng 18, Trường trung cấp Biên phòng 2, Tiểu đoàn BB9 - Trường sĩ quan Lục quân 2, Trung đoàn TL.261-Sư đoàn PK367, Bộ tư lệnh Vùng 2 Hải quân, Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3, Công ty Trực thăng Miền Nam.

- Rà soát lại các Phương án hiệp đồng với các lực lượng vũ trang.

- Rà soát lại phương án hoạt động của Đội ứng cứu khẩn cấp thiên tai.

- Triển khai công tác hỗ trợ sơ tán, ứng phó cho các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn theo địa bàn.

- Triển khai công tác bố trí lực lượng, phương tiện ứng phó, xử lý tình huống khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn tại các khu vực trọng điểm.

- Thực hiện công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai. trong điều kiện có thể. Đặc biệt quan tâm bố trí lực lượng ứng trực, xử lý ở các khu vực hạ lưu của các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Triển khai công tác thông tin liên lạc với tàu thuyền, thông tin về bão, kêu gọi tàu thuyền vào bờ hoặc thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm

- Tổ chức bắn pháo hiệu báo bão theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Cảnh sát giao thông đường thủy và các địa phương hướng dẫn tàu thuyền, các phương tiện khai thác, nuôi trồng thủy sản neo đậu an toàn tại các nơi quy định của Tỉnh. *(Chi tiết danh sách các điểm neo đậu tàu thuyền trú tránh bão ứng phó với bão mạnh theo bảng Phụ lục 5 đính kèm)*

- Triển khai phương án hoạt động ứng cứu của Đội Cứu hộ trên sông.

- Triển khai công tác hỗ trợ sơ tán, ứng phó cho các huyện, TP, xã, phường theo địa bàn.

2.4. Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Khu vực III (DN-MRCC) và Đài Thông tin Duyên hải Vũng Tàu (VT-Radio)

- Đài Thông tin Duyên hải Vũng Tàu (Vũng Tàu Radio) đảm bảo thông tin liên lạc với tàu thuyền, thông tin về bão, kêu gọi tàu thuyền vào bờ hoặc thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm.

- Trung tâm phối hợp TKCN hàng hải khu vực III phối hợp các lực lượng: Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông

Vận tải và Đài Thông tin duyên hải Vũng Tàu tổ chức tìm kiếm cứu nạn trên biển theo đề nghị của Tỉnh.

2.5. Công an Tỉnh

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các địa phương triển khai Phương án đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn các tuyến đường và các khu vực nguy hiểm.

- Triển khai Phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản nhà nước và nhân dân.

2.6. Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy

- Triển khai Phương án phòng cháy chữa cháy, chú ý đến các khu vực trú đậu của tàu thuyền, khu vực đã sơ tán nhân dân.

- Triển khai hoạt động của Đội ứng cứu sập đổ công trình.

2.6. Sở Xây dựng

- Hằng năm tổ chức hướng dẫn kỹ thuật dân, chẳng chống nhà cửa, công trình cho cộng đồng dân cư và các cơ quan, ban ngành.

- Triển khai Phương án phòng chống bão cho các công trình, công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, tháp cầu, cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước.

- Triển khai phương án chống ngập úng tại các đô thị.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải triển khai Phương án huy động các trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác ứng phó bão.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh triển khai Phương án, hướng dẫn neo đậu an toàn cho các tàu thuyền.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh và UBND huyện, thành phố tổ chức trực phòng chống thiên tai và ứng cứu cho các hồ chứa lớn như: Sông Ray, Đá Bàn, Suối Giàu, Đá Đen, Sông Hòa...

- Đôn đốc, chỉ đạo, báo cáo công tác trực ban của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Tỉnh cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn.

2.8. Sở Giao thông Vận tải

- Triển khai phương án phòng chống bão đối với các công trình giao thông.

- Phối hợp với Sở Xây dựng rà soát Phương án chuẩn bị huy động trang thiết bị, phương tiện, vật tư phục vụ công tác sơ tán, ứng phó.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn giao thông vận tải trước và trong bão. Phối hợp với Công an tỉnh, Huyện, TP và các địa phương chốt chặn các đoạn đường các khu vực nguy hiểm.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh, Huyện, TP và các địa phương trong công tác giải phóng lòng đường phục vụ ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn.

2.9. Sở Công Thương + Điện lực

- Rà soát Phương án chuẩn bị, dự trữ, cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân trước và sau bão.

- Triển khai Phương án phòng chống bão đối với các công trình, kho tàng, trụ sở của ngành.

- Triển khai Phương án đảm bảo an toàn hệ thống, mạng lưới điện cho tất cả các cấp điện thế.

2.10. Sở Tài nguyên – Môi trường

- Phối hợp với Sở Xây dựng triển khai Phương án xử lý ngập úng.

- Sẵn sàng Phương án tổ chức khắc phục môi trường sau bão, phương án xử lý sự cố tràn dầu, phương án bảo đảm an toàn các công trình xử lý môi trường.

2.11. Sở Y tế

- Triển khai Phương án cấp cứu, tiếp nhận nạn nhân; phương án đảm bảo an toàn cho các cơ sở y tế, bệnh viện, bệnh nhân.

- Tham gia cùng với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Huyện, thành phố, Bộ đội Biên phòng tỉnh huyện, TP Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy trong công tác cấp cứu của các Đội cứu nạn, cứu sập.

2.12. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai công tác phòng chống lụt bão cho các công trình, cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với huyện, thành phố sử dụng cơ sở giáo dục đào tạo làm nơi sơ tán nhân dân.

- Thông báo và phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp thông báo cho các huyện, thành phố; các trường học khi có lệnh cho học sinh, sinh viên tạm nghỉ học tránh bão lũ của lãnh đạo huyện, thành phố hoặc của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh.

2.13. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh truyền hình BR-VT, Cổng thông tin Điện tử Tỉnh .

- Triển khai Phương án thông tin truyền thông, kịp thời phát tin bão, các công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Huyện, thành phố cho chính quyền phường, xã, cộng đồng, người dân.

- Triển khai Phương án phân công phóng viên đến các vùng trọng điểm về thiên tai để kịp thời đưa tin về tình hình thiên tai, ứng phó và khắc phục.

- Triển khai Phương án đảm bảo an toàn các cơ sở phát thanh, truyền hình, các công trình viễn thông, các trụ ăng ten trong khu dân cư; Phương án dự phòng và đảm bảo an toàn, thông suốt liên lạc với Trung ương, tỉnh và các huyện, thành phố.

2.14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Triển khai phương án đảm bảo an toàn cho tất cả các cơ sở văn hóa, thể thao và du lịch, kể cả tàu du lịch, khách sạn, khu nghỉ dưỡng.

- Phương án đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong công tác sử dụng các cơ sở du lịch, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng làm nơi sơ tán đến cho người dân.

2.15. Sở Thương binh Xã hội, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và Hội Chữ Thập Đỏ

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ lương thực thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng.

- Chăm sóc điều trị người bị thương.

- Thăm hỏi động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn.

- Vận, động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

2.16. Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Nam Bộ và Đài Khí tượng thủy văn Bà Rịa-Vũng Tàu

Triển khai phương án đảm bảo thông tin về dự báo, cảnh báo đến lãnh đạo thành phố, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2.17. Văn phòng UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

- Triển khai Phương án phòng chống bão cho công trình tòa nhà Trung tâm hành chính Tỉnh.

- Bố trí nơi làm việc và điều kiện làm việc của Ban Chỉ đạo Tiền phương của Chính phủ; của Tỉnh.

- Cung cấp thông tin bão, lũ và các văn bản chỉ đạo trên Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;

3. Tổ chức sơ tán nhân dân

- Phát lệnh sơ tán: Tùy tình hình, Chủ tịch UBND Tỉnh hoặc Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phát lệnh sơ tán nhân dân.

- Chỉ huy công tác sơ tán nhân dân: Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

- Lực lượng và phương tiện hỗ trợ sơ tán nhân dân:

+ Lực lượng quân sự (lực lượng chính quy, dự bị động viên, dân quân tự vệ); Biên phòng; công an; Y tế; Thanh niên (Đoàn viên TNCSHCM, thanh niên tình nguyện, thanh niên xung phong); Hội chữ thập Đỏ; các Đoàn thể; cán bộ, công chức, viên chức từ cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố đến cấp xã, phường, thị trấn.

+ Lực lượng quân sự hiệp đồng: Lực lượng của Quân khu 7, Lực lượng của Bộ Quốc phòng.

(Chi tiết lực lượng dự kiến huy động ứng phó với Bão mạnh, siêu bão tại bảng Phụ lục 3 đính kèm theo)

- Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến.

- Hình thức sơ tán: người dân tự đi sơ tán là chính, di dân tại chỗ, di dân từ nhà bán kiên cố sang nhà kiên cố, di dân vào các công sở, cơ quan, đơn vị.... ưu tiên sơ tán trước cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đặc biệt chú ý đến người dân, sinh viên, công nhân sống trong các nhà trọ, nhà tạm, không kiên cố.

chú ý đề phòng bão kết hợp với sóng lớn và mưa lũ lớn, ngập sâu, lũ cục bộ, sạt lở đất, vùng hạ du các hồ chứa.

- Người sơ tán phải mang theo nhu yếu phẩm cần thiết để sử dụng trong thời gian sơ tán (Tối thiểu 03 ngày).

- Kế hoạch chuẩn bị lương thực, nước uống, thuốc dự phòng tối thiểu, vệ sinh môi trường, bếp ... tại nơi sơ tán.

- Kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh trật tự nơi sơ tán.

- Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán đối với những trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

- Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định huy động tất cả các nguồn lực, các cơ sở, trụ sở, nhà cửa, cơ quan, nhà thờ, chùa chiền, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng và các cơ sở an toàn chịu bão lớn khác của tất cả tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm cơ sở sơ tán đến cho nhân dân.

- Các địa phương thiếu nơi sơ tán an toàn nhanh chóng thực hiện các biện pháp khẩn cấp như đào hầm trú ẩn (trừ vùng lũ và ven biển), trú trong hang động

- Dự kiến số người sơ tán: trình bày ở **Phụ lục 1**.

(Chi tiết số lượng người cần phải sơ tán, di dời theo Phụ lục 1 đính kèm theo)

Những công việc cần quan tâm:

+ Số hộ, số người phải sơ tán tăng lên rất nhiều so với kịch bản 1.

+ Sơ tán nhân dân ven biển do nước biển dâng và sóng lớn trong bão mạnh:

• Bão rất mạnh cấp 12-13: sơ tán toàn bộ dân ven biển cách bờ biển < 300 m (trừ các nhà kiên cố có trên 3 tầng, người dân phải lên tầng cao).

• Bão rất mạnh cấp 14, 15 và siêu bão:

• Sơ tán toàn bộ dân đến nơi an toàn cách bờ biển < 600m, trừ các hộ dân sống trong các nhà kiên cố và > 3 tầng.

• Sơ tán toàn bộ dân đến nơi an toàn cách bờ biển từ 600 – 1000m, trừ các hộ dân sống trong các nhà kiên cố và > 2 tầng.

(Chi tiết địa điểm an toàn phục vụ sơ tán, di dời dân đến tránh trú theo Phụ lục 2 đính kèm theo)

4. Tổ chức khắc phục

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố là người tổng chỉ huy trực tiếp và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- Các lực lượng địa phương phối hợp với các lực lượng vũ trang, sở, ban, ngành tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

- Các huyện, thành phố thông tin khẩn cấp cho cấp trên về tình hình ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng.

- Tinh thông tin khẩn cấp cho Trung ương về tình hình ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng.

- Tập trung khắc phục giao thông, giải phóng lòng đường ngay sau khi bão suy yếu để đảm bảo hoạt động của công tác tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn. Có phương án đảm bảo an toàn giao thông sau bão.

- Nhanh chóng thống kê thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ báo cáo cấp trên.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhân dân và nhà nước.

- Tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn.

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả:

+ Chăm sóc, điều trị người bị thương.

+ Thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn.

+ Khắc phục điện, nước, giao thông, viễn thông.

+ Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

+ Khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, tàu thuyền, thủy sản, cây xanh, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp... ưu tiên các khu vực trọng yếu.

+ Cảnh báo người dân biết những nguy hiểm để người dân cảnh giác, đề phòng khi khắc phục hậu quả và trường hợp có mưa lũ sau bão theo các phương án đã xây dựng

- Tổ chức bình ổn thị trường.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

- **Những công việc cần triển khai thực hiện**

+ Ngay sau bão bắt đầu suy yếu, triển khai ngay công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

+ Các địa phương thường xuyên liên lạc với Huyện, thành phố, kiểm soát tình hình, đề nghị ứng cứu. Tỉnh thường xuyên báo cáo tình hình với Trung ương.

+ Nhanh chóng giải phóng lòng đường, ưu tiên các tuyến đường đến ứng cứu trước.

+ Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp, kể cả cho các địa phương bạn theo lệnh của Thủ tướng Chính phủ.

+ Các địa phương cập nhật tình hình cần ứng cứu và tình hình thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ báo cáo Tỉnh xử lý.

+ Kịp thời tổ chức cứu trợ khẩn cấp với quy mô lớn: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng (với số lượng lớn).

+ Tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn

+ Chăm sóc người bị thương, tìm kiếm người mất tích, tổ chức mai táng, thăm hỏi động viên các gia đình có người bị nạn, tử vong

+ Tập trung khắc phục điện, nước, giao thông và viễn thông

+ Khắc phục vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh

+ Khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, tàu thuyền, thủy sản, cây xanh, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...

+ Cảnh báo người dân biết những nguy hiểm để người dân cảnh giác, đề phòng khi khắc phục hậu quả.

+ Tổ chức bình ổn thị trường.

+ Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ đặc biệt nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

+ Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

VII. TRƯỜNG HỢP TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP VỀ THÂM HỌA

Trong trường hợp thiên tai ở cấp độ 5, việc tổ chức ứng phó, khắc phục được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp.

Cấp độ rủi ro thiên tai được phân thành 5 cấp tăng dần về mức độ. Cấp độ cao nhất là cấp độ 5 ứng với tình trạng khẩn cấp về thiên tai.

Về Bão: có 4 trường hợp.

a) Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, đất liền khu vực Đông nam bộ.

b) Các trường hợp rủi ro thiên tai cấp độ 4 được tăng lên 1 cấp (thành cấp độ 5) trong các trường hợp sau:

- Bão rất mạnh từ cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ khu vực Đông nam bộ. kết hợp với hoạt động của gió mùa Đông Bắc, gió mùa Tây Nam mạnh.

- Bão rất mạnh từ cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên đất liền nơi đang xảy ra mưa lớn, lũ, ngập lụt lớn hoặc trùng với thời kỳ triều cường, nước biển dâng cao ở vùng ven bờ.

- Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên Biển Đông kết hợp với hoạt động của Gió mùa Đông Bắc, Gió mùa Tây Nam mạnh.

Nội dung chính của trường hợp tình trạng khẩn cấp về thảm họa như sau:

1. Thủ tướng Chính phủ đề nghị, Chủ tịch nước ban hành lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp hoặc Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết ban bố tình trạng khẩn cấp.

2. Thủ tướng Chính phủ ban hành các Quyết định tổ chức thi hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Lệnh của Chủ tịch nước nêu trên.

3. Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Ban Chỉ đạo giúp Thủ tướng triển khai thi hành Lệnh hoặc Nghị quyết trên. Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là thành viên Ban Chỉ đạo.

4. UBND các cấp có trách nhiệm thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp về thảm họa lớn, gồm:

- Tổ chức cấp cứu, TKCN và cứu hộ người bị nạn, tạm thời sơ tán nhân dân ra khỏi nơi nguy hiểm, tự giúp nhân dân ổn định đời sống.

- Cứu hộ và tăng cường bảo vệ các công trình phòng chống thiên tai đang bị sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra nguy hiểm (trong đó có hồ chứa nước).

- Ưu tiên vận chuyển vật tư, nguyên liệu, thuốc phòng chữa bệnh, lương thực thực phẩm, nước uống, hàng hóa cần thiết đến nơi thảm họa.

- Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy nổ.

- Các biện pháp quản lý đặc biệt về giá như quy định về giá trần, phân phối, nghiêm cấm đầu cơ, tăng cường kiểm soát.

- Huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, tài sản để cứu hộ và khắc phục hậu quả thảm họa (trong đó ngoài việc huy động lực lượng vũ trang còn huy động cán bộ, công chức, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân).

- Đảm bảo chế độ thông tin liên lạc.

- Đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn có tình trạng khẩn cấp.

- Kế hoạch chốt chặn, hạn chế người và phương tiện vào những khu vực nguy hiểm.

- Khắc phục môi trường, phòng chống dịch bệnh.



Nguyễn Thanh Tịnh